

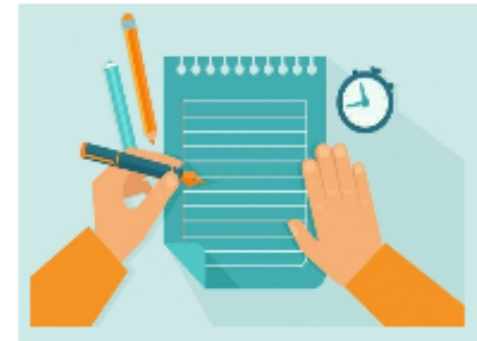


Mục tiêu bài học



**Định vị và
thiết kế Menu**

Nội dung bài học

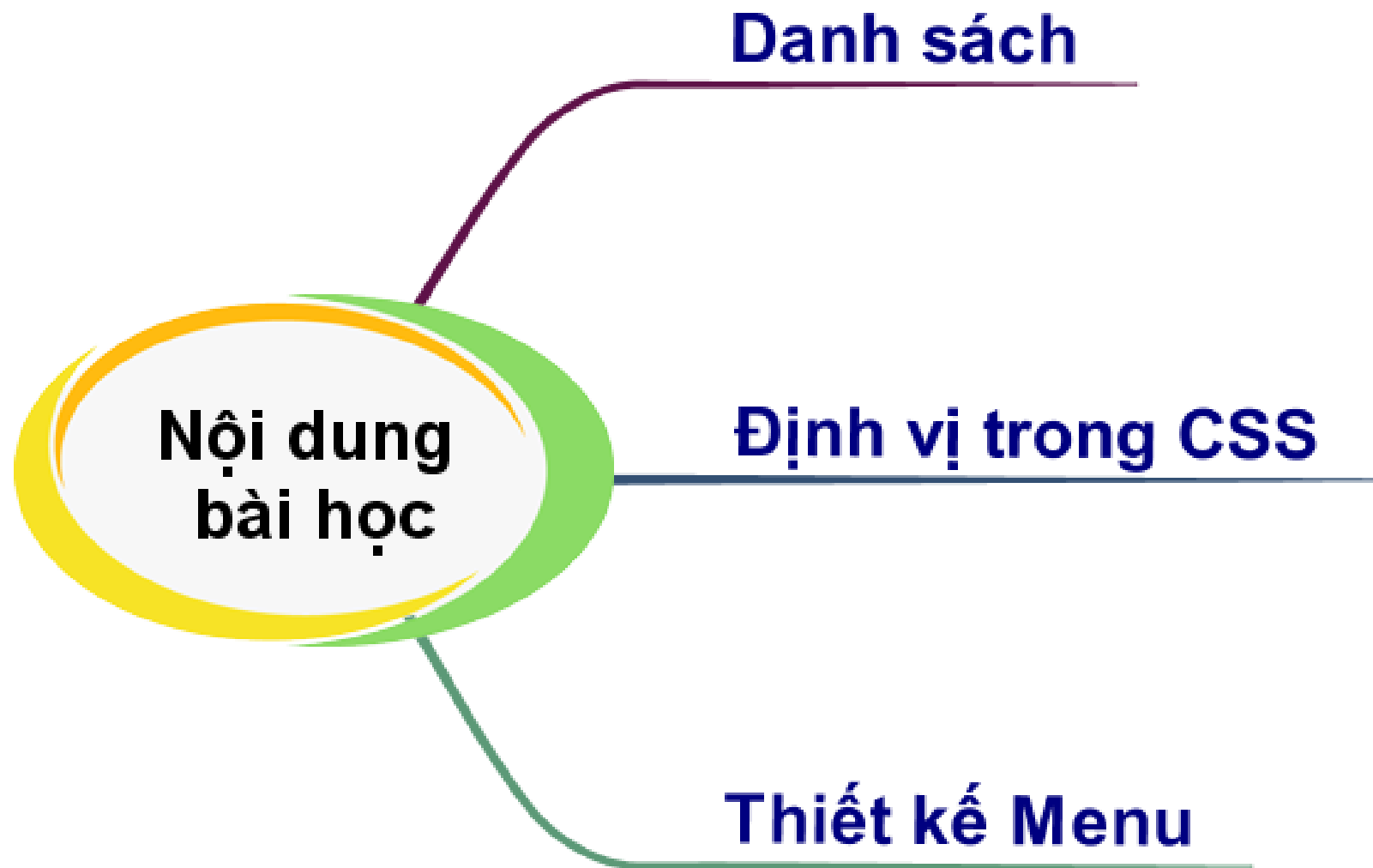


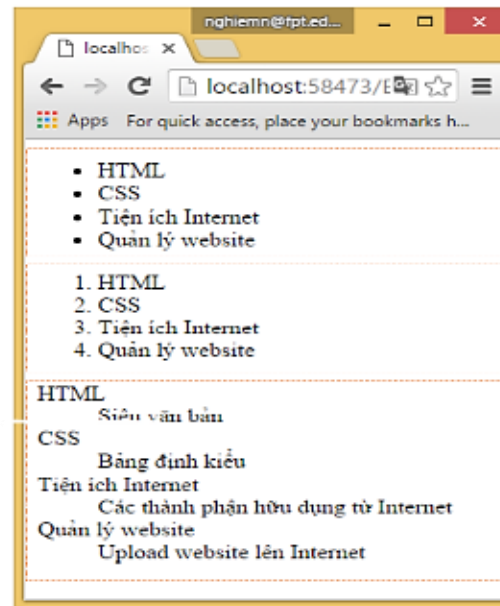


MỤC TIÊU BÀI HỌC

- ⊙ XÂY DỰNG DANH SÁCH
- ⊙ HIỂU VÀ ÁP DỤNG ĐỊNH VỊ CSS
- ⊙ THIẾT KẾ MENU







Danh sách không thứ tự

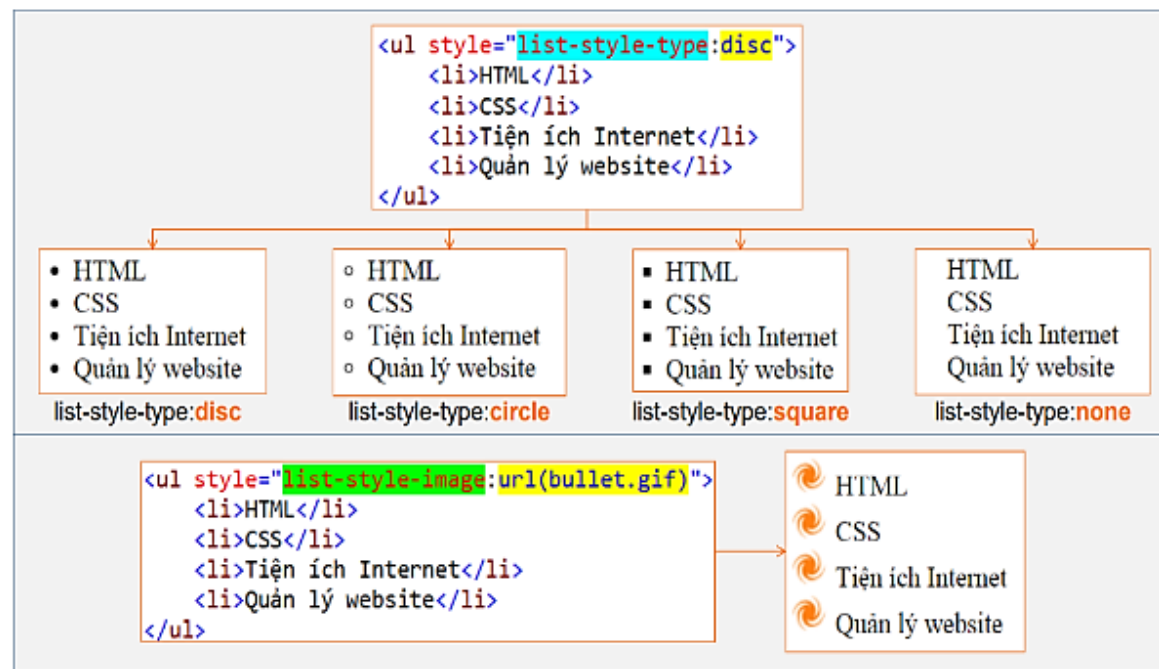
Danh sách lồng nhau

**Danh sách
trên Web**

Danh sách có thứ tự

Danh sách định nghĩa





Tạo danh sách

Sử dụng `` kết hợp với ``

Danh sách
không thứ tự

Thuộc tính `list-style-type`

tạo các kiểu danh sách #

Các giá trị của `list-style-type`

Disc

Chấm tròn đặc

Circle

Chấm tròn rỗng

Square

Chấm vuông

Non

Không có chấm



DANH SÁCH LỒNG NHAU

```
<ul>
  <li>HTML</li>
  <li>CSS
    <ul>
      <li>HTML</li>
      <li>CSS</li>
      <li>Tiện ích Internet</li>
      <li>Quản lý website</li>
    </ul>
  </li>
  <li>Tiện ích Internet</li>
  <li>Quản lý website</li>
</ul>
```

- HTML
- CSS

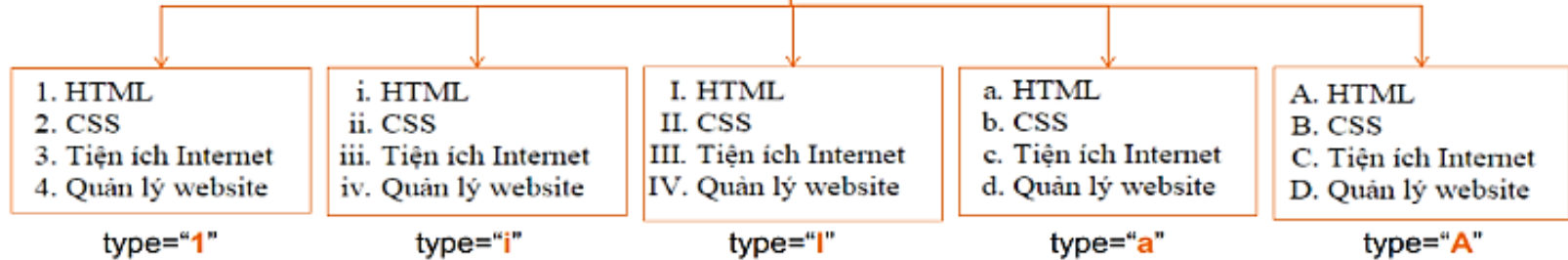
- HTML
- CSS
- Tiện ích Internet
- Quản lý website

- Tiện ích Internet
- Quản lý website





```
<ol type="1">  
  <li>HTML</li>  
  <li>CSS</li>  
  <li>Tiện ích Internet</li>  
  <li>Quản lý website</li>  
</ol>
```



Tạo danh sách

**Sử dụng kết hợp với **

Tạo các kiểu danh sách

1 Số 1,2,3

A, a Ký tự A, B...

I, i Số la mã

none Bỏ kiểu danh sách

**Danh sách
có thứ tự**

Thuộc tính @type

Thuộc tính @start

Chỉ ra giá trị bắt đầu





```
<dl>  
  <dt>HTML</dt>  
  <dd>Siêu văn bản</dd>  
  
  <dt>CSS</dt>  
  <dd>Bảng định kiểu</dd>  
  
  <dt>Tiện ích Internet</dt>  
  <dd>Các thành phần hữu dụng từ Internet</dd>  
  
  <dt>Quản lý website</dt>  
  <dd>Upload website lên Internet</dd>  
</dl>
```

HTML
Siêu văn bản
CSS
Bảng định kiểu
Tiện ích Internet
Các thành phần hữu dụng từ Internet
Quản lý website
Upload website lên Internet

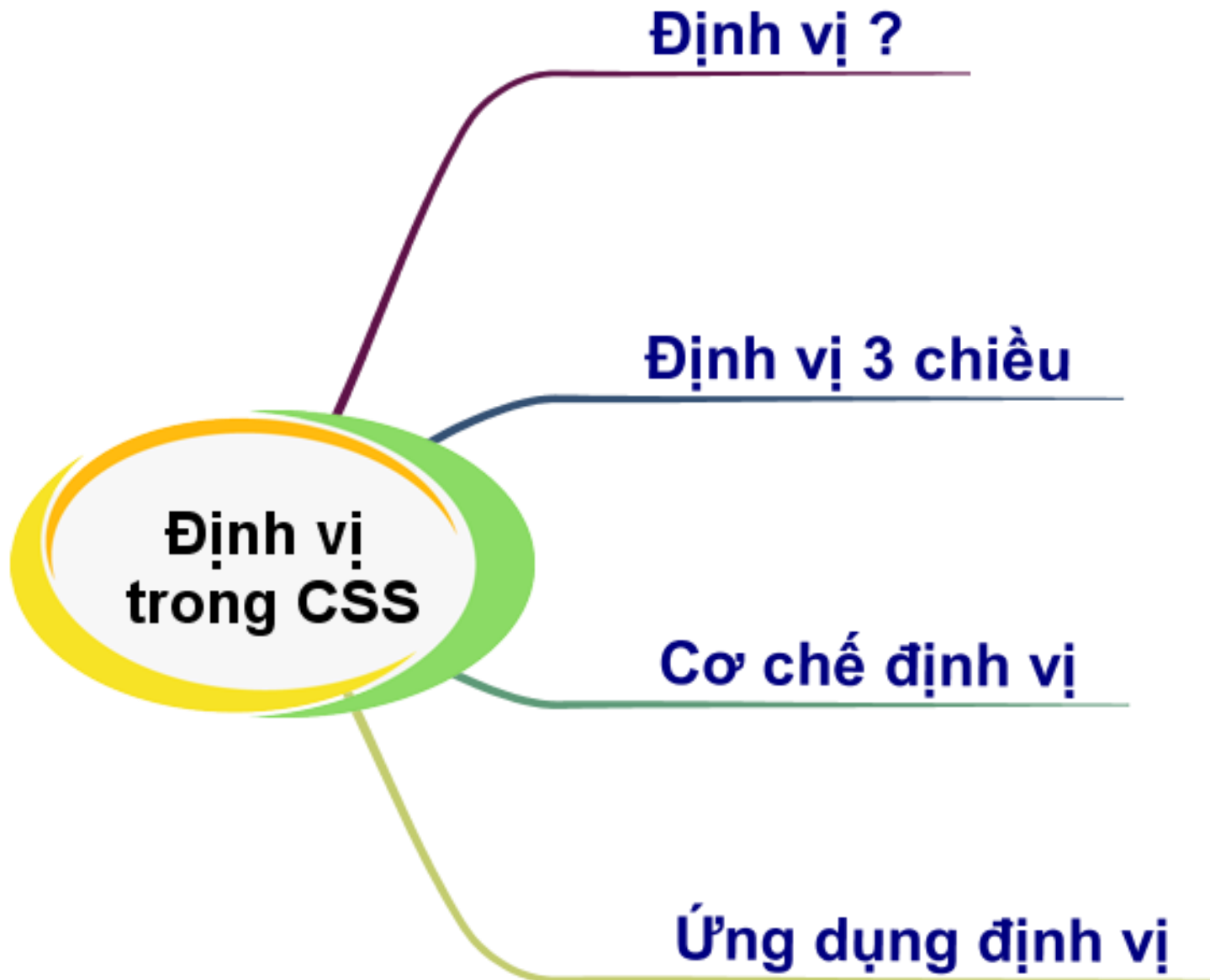
<dl>: bắt đầu và kết thúc danh sách định nghĩa

**Danh sách
định nghĩa**

<dt>: Thuật ngữ cần định nghĩa

<dd>: Định nghĩa thuật ngữ





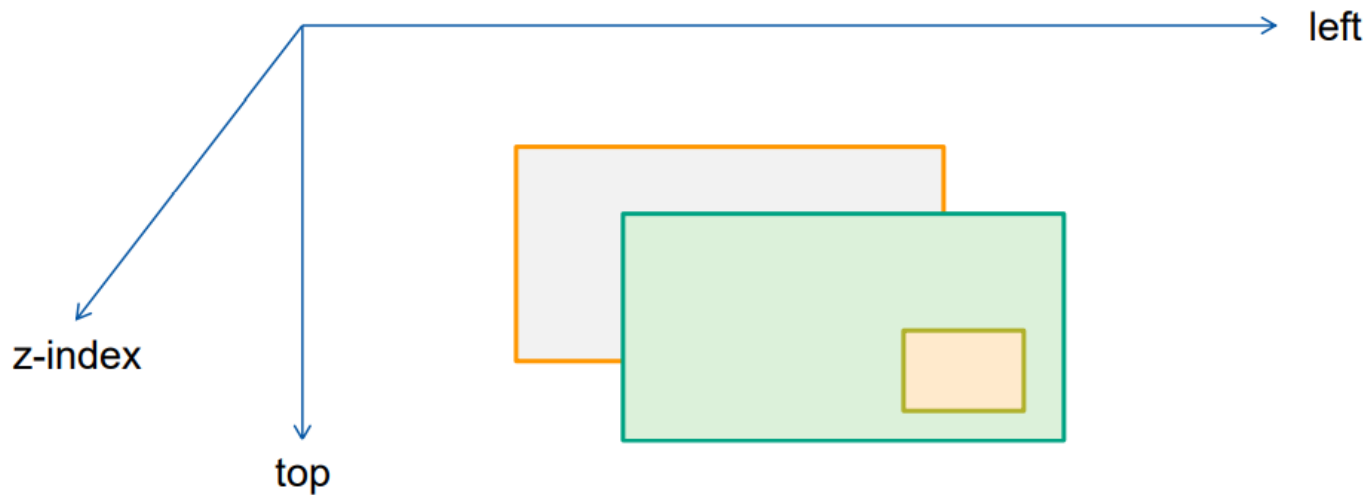


Hình mô tả

Định vị ?

Định vị là đặt phần tử web tại một vị trí mong muốn





Web cho phép định vị theo không gian 3 chiều dựa vào các thuộc tính CSS

Định vị 3 chiều

Các thuộc tính

- **Position**: định vị
- **Left**: trái
- **Right**: phải
- **Top**: trên
- **Bottom**: dưới
- **Z-index**: xếp chồng

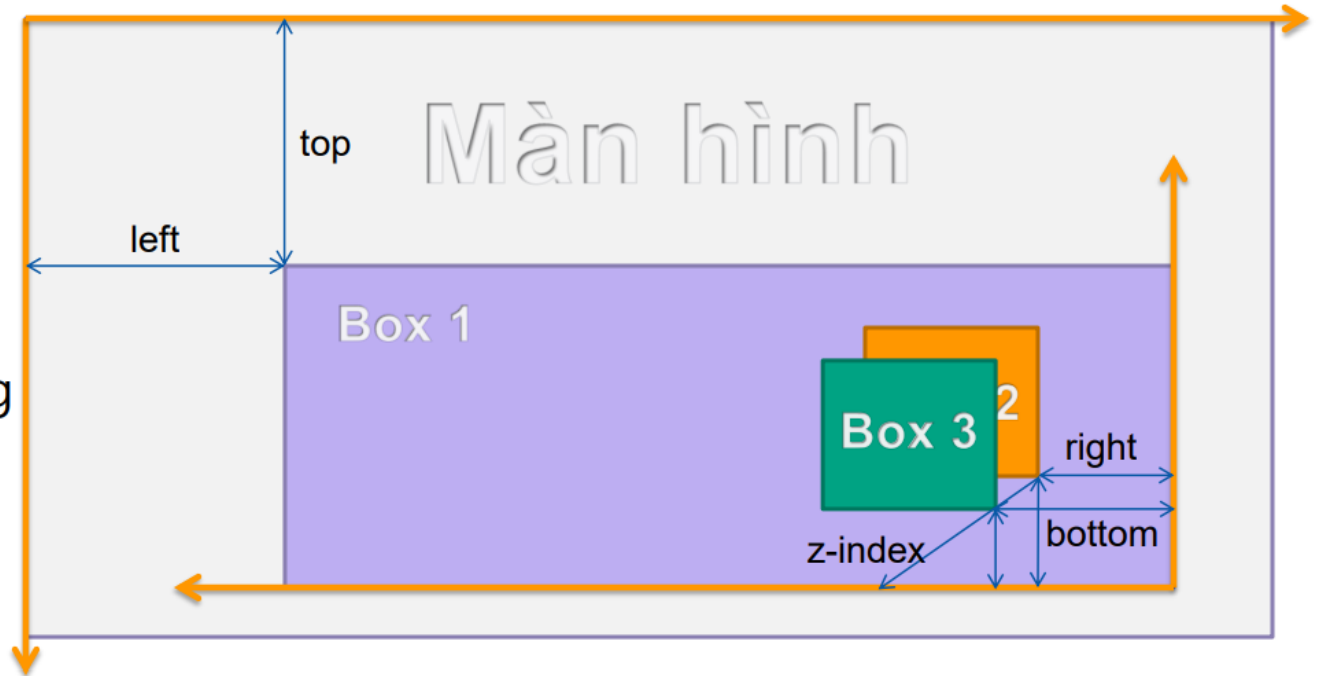
Ví dụ

Ví dụ 1

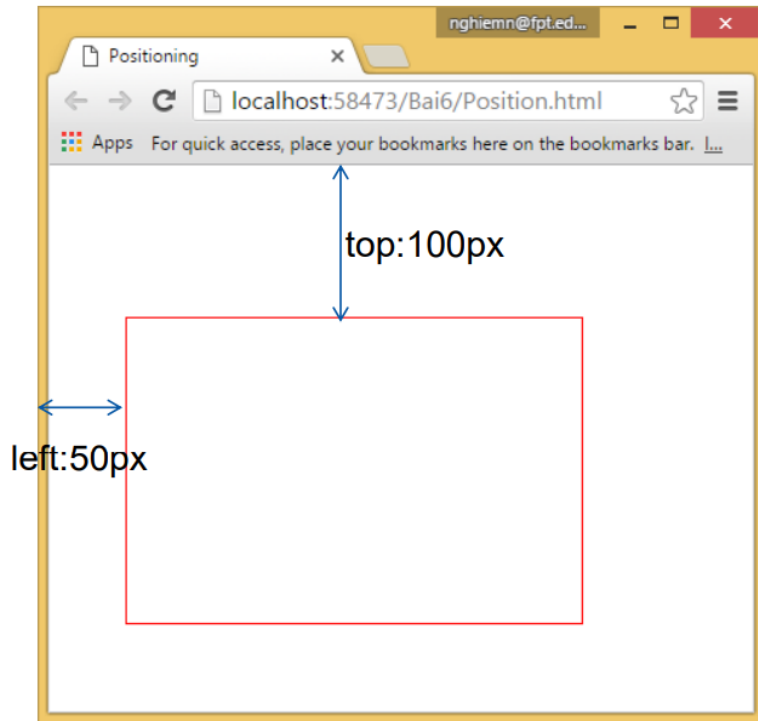
Ví dụ 2



- **Position:** định vị
- **Left:** trái
- **Right:** phải
- **Top:** trên
- **Bottom:** dưới
- **Z-index:** xếp chồng



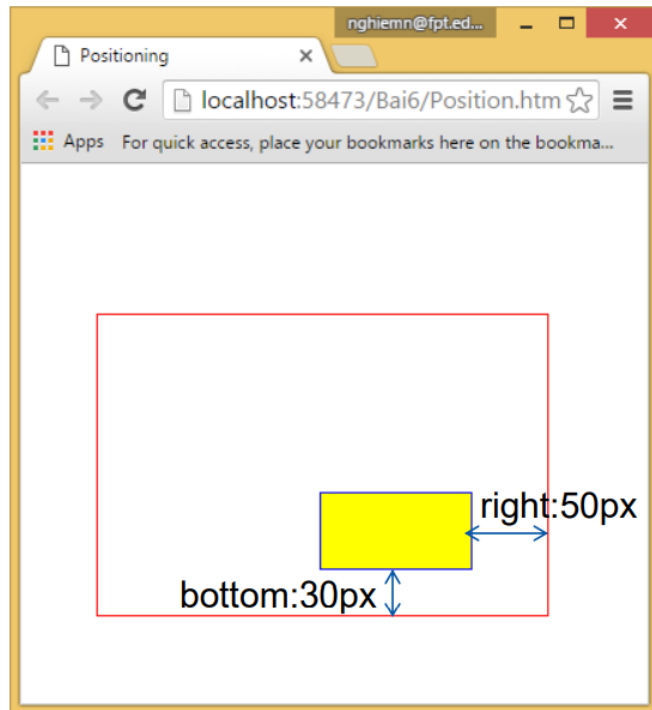
VÍ DỤ 1 ĐỊNH VỊ



```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
  <title>Positioning</title>
  <style>
    .box1{
      width:300px;
      height:200px;
      border:1px solid red;
      position:absolute;
      top:100px;
      left:50px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div class="box1"></div>
</body>
</html>
```



VÍ DỤ 2 ĐỊNH VỊ



```
<style>
    .box1{
        width:300px;
        height:200px;
        border:1px solid red;
        position:absolute;
        top:100px;
        left:50px;
    }
    .box2{...}
</style>

<div class="box1">
    <div class="box2"></div>
</div>
```

```
width:100px;
height:50px;
border:1px solid blue;
background:yellow;
position:absolute;
bottom:30px;
right:50px;
```





Các giá trị của thuộc tính **position** được sử dụng để xác định **cơ chế định vị**

Cơ chế định vị

position:static

Mặc định (tĩnh)

Định vị theo sự sắp xếp tự nhiên của HTML

position:absolute

Tuyệt đối

Định vị tuyệt đối theo các thuộc tính css **left, right, bottom, top** so với **màn hình** hoặc **thẻ chứa** nếu chế độ định vị của thẻ chứa **khác static**

position:relative

Tương đối

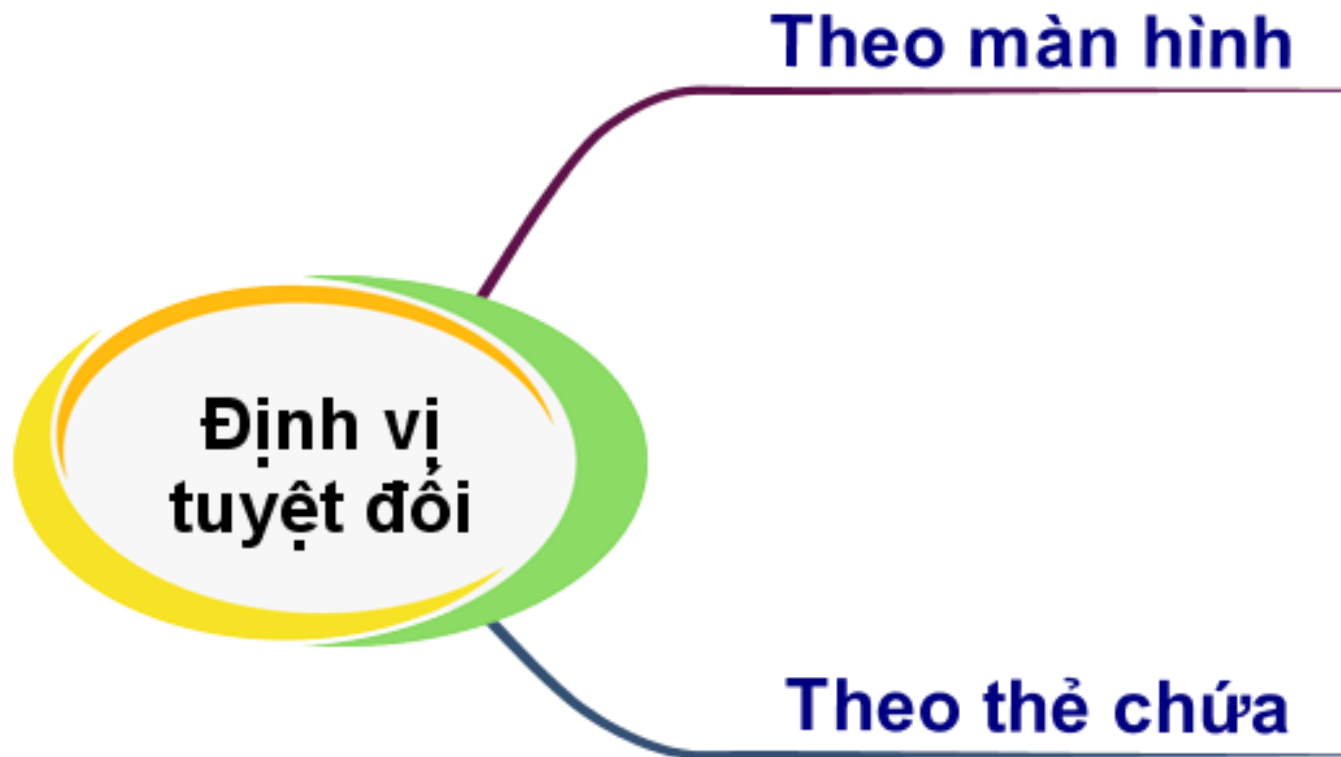
Định vị tương đối theo các thuộc tính css **left, right, bottom, top** so với vị trí tự nhiên của HTML

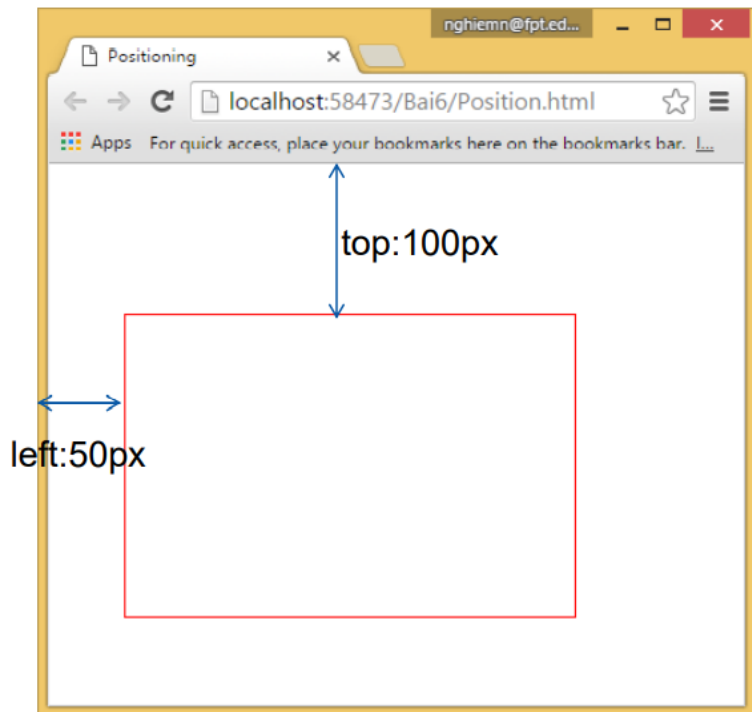
position:fixed

Cố định khi cuộn màn hình

Định vị cố định theo các thuộc tính css **left, right, bottom, top** so với màn hình hoặc thẻ chứa nếu chế độ định vị của thẻ chứa khác static

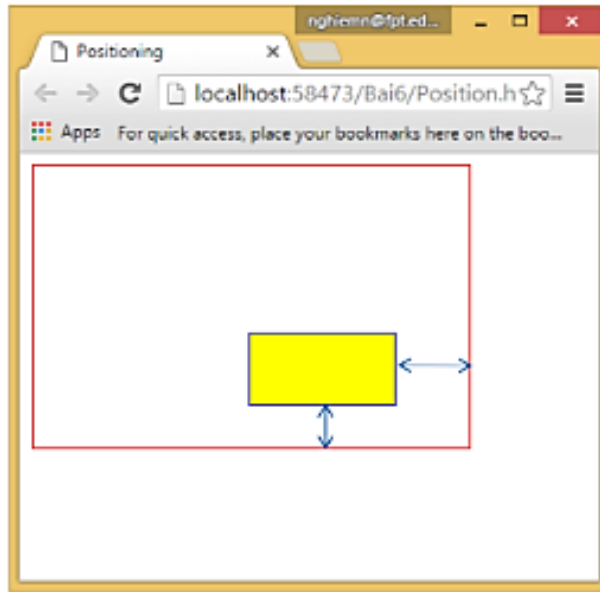






```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
  <title>Positioning</title>
  <style>
    .box1{
      width:300px;
      height:200px;
      border:1px solid red;
      position:absolute;
      top:100px;
      left:50px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div class="box1"></div>
</body>
</html>
```





```
<style>
  .box1{
    width:300px; height:200px;
    border:1px solid red;
    position:relative;
  }
  .box2{
    width:100px; height:50px;
    border:1px solid blue;
    background:yellow;
    position:absolute;
    bottom:30px;
    right:50px;
  }
</style>
<div class="box1">
  <div class="box2"></div>
</div>
```

Định vị của thẻ chứa phải **khác static**

Đ-vị tuyệt đối
theo thẻ chứa

Định vị của thẻ bị chứa phải là **absolute**



```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
  <title>Positioning</title>
  <style>
    img{
      position:fixed;
      right:0px;
      bottom:0px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <h2>FPT POLYTECHNIC</h2>
  
  <h2>Thực học - Thực nghiệp</h2>
</body>
</html>
```



Cố định





ỨNG DỤNG ĐỊNH VỊ



position:relative



position:absolute





Menu ngang

Menu đứng

Menu con

Các loại menu

Thiết kế Menu đứng | ngang = sự kết hợp

Danh sách không thứ tự

Liên kết

CSS

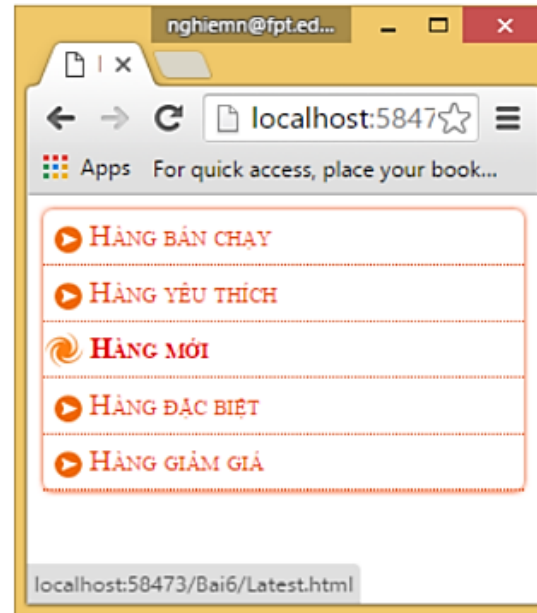
Thiết kế Menu

Thiết kế Menu đứng

Thiết kế Menu ngang

Thiết kế Menu con





- Menu
 - Bo góc
 - Bóng
- Menu Item (liên kết)
 - Ảnh nền không lặp
 - Chữ hoa nhỏ
 - Màu cam đậm
 - Chiều cao
 - Đường kẻ dưới
- Menu Item hover
 - Đổi ảnh nền
 - Màu đỏ
 - In đậm

Yêu cầu

Thiết kế
Menu đứng

Code và kết quả



THIẾT KẾ MENU ĐỨNG

```
<ul class="vmenu">
  <li><a href="1.html">Hàng bán chạy</a></li>
  <li><a href="2.html">Hàng yêu thích</a></li>
  <li><a href="3.html">Hàng mới</a></li>
  <li><a href="4.html">Hàng đặc biệt</a></li>
  <li><a href="5.html">Hàng giảm giá</a></li>
</ul>
```

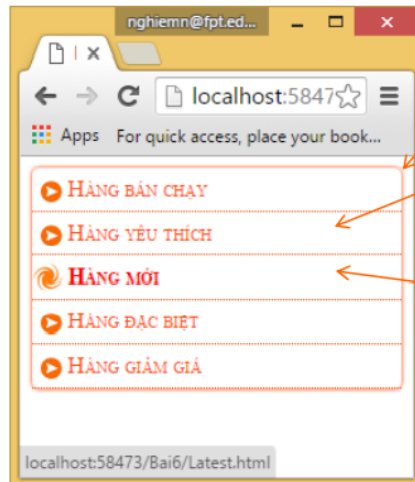


```
ul.vmenu{<
  margin:0px;
  padding:0px;
  border-radius:5px;
  box-shadow:0 0 5px orangered;
  list-style:none;
}
ul.vmenu>li>a {<
  display: block;
  line-height:30px;
  border-bottom: 1px dotted orangered;
  text-decoration: none;
  font-variant: small-caps;
  color: orangered;
  padding-left: 25px;
  background: url('b1.gif') no-repeat left center;
}
ul.vmenu>li>a: hover {<
  background: url('b2.gif') no-repeat left center;
  font-weight: bolder;
  color: red;
}
```

<ul class="vmenu">

<a> con con
<ul class="vmenu">

<a> có chuột con
con <ul class="vmenu">



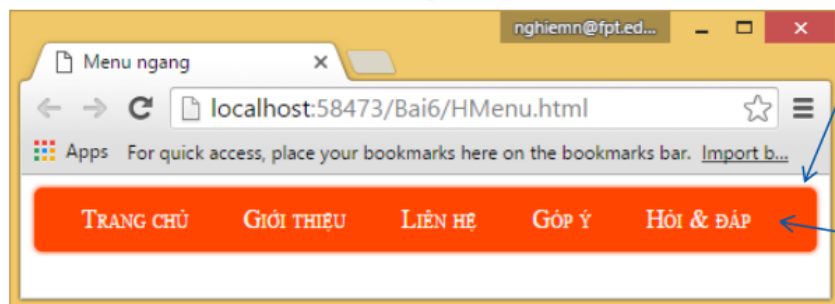
THIẾT KẾ MENU NGANG

```
<ul class="hmenu">
  <li><a href="1.html">Trang chủ</a></li>
  <li><a href="2.html">Giới thiệu</a></li>
  <li><a href="3.html">Liên hệ</a></li>
  <li><a href="4.html">Góp ý</a></li>
  <li><a href="5.html">Hỏi & đáp</a></li>
</ul>
```



```
.hmenu{
  margin:0px;
  padding:0px;
  border-radius:5px;
  box-shadow:0 0 5px orangered;
  list-style:none;
  background-color:orangered;
  height:40px;
}
ul.hmenu>li>a {
  display: block;
  line-height:40px;
  text-decoration: none;
  font-variant: small-caps;
  padding-left: 25px;
  color: white;
}
ul.hmenu>li>a:hover {
  color:yellow;
  font-weight:bolder;
}
ul.hmenu>li{
  float:left;
  margin:0 5px;
}
```

Thả nổi





Thiết kế Menu con

Mẫu thiết kế

```
<ul class="hmenu">
  ...
  <li>...
    <ul class="sub-menu">
      ...
    </ul>
  </li>
  ...
</ul>
```

Giải pháp

- Sub-menu định vị tuyệt đối
- của hmenu định vị tương đối
- Sub-menu chỉ hiển thị khi đưa chuột lên chứa nó

Code

HTML

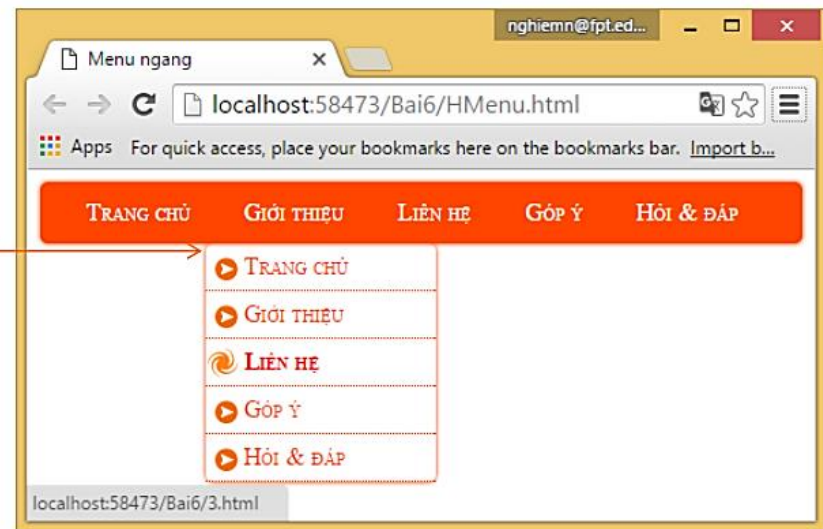
CSS



```

<ul class="hmenu">
  <li><a href="1.html">Trang chủ</a></li>
  <li><a href="2.html">Giới thiệu</a>
    <ul class="sub-menu">
      <li><a href="1.html">Trang chủ</a></li>
      <li><a href="2.html">Giới thiệu</a></li>
      <li><a href="3.html">Liên hệ</a></li>
      <li><a href="4.html">Góp ý</a></li>
      <li><a href="5.html">Hỏi & đáp</a></li>
    </ul>
  </li>
  <li><a href="3.html">Liên hệ</a></li>
  <li><a href="4.html">Góp ý</a></li>
  <li><a href="5.html">Hỏi & đáp</a></li>
</ul>

```



```
<ul class="hmenu">
...
<li>...
  <ul class="sub-menu">
    ...
  </ul>
</li>
...
</ul>
```

Định vị tương đối

Hiển thị .sub-menu
khi đưa chuột lên
chứa .submenu

Menu mẹ (hmenu)

```
.hmenu{
  margin:0px;
  padding:0px;
  border-radius:5px;
  box-shadow:0 0 5px orangered;
  list-style:none;
  background-color:orangered;
  height:40px;
}
ul.hmenu>li>a {
  display: block;
  line-height:40px;
  text-decoration: none;
  font-variant: small-caps;
  padding-left: 25px;
  color: white;
}
ul.hmenu>li>a:hover {
  color:yellow;
  font-weight:bolder;
}
ul.hmenu>li{
  float:left;
  margin:0 5px;
  position:relative;
}
ul.hmenu>li:hover>.sub-menu{
  display:block;
}
```

Menu con (sub-menu)

```
.sub-menu{
  margin:0px;
  padding:0px;
  border-radius:5px;
  box-shadow:0 0 5px orangered;
  list-style:none;
  width:150px;
  position:absolute;
  display:none;
}
.sub-menu>li>a {
  display: block;
  line-height:30px;
  border-bottom: 1px dotted orangered;
  text-decoration: none;
  font-variant: small-caps;
  padding-left: 25px;
  background: url('b1.gif') no-repeat left center;
  color: orangered;
}
.sub-menu>li>a:hover {
  background: url('b2.gif') no-repeat left center;
  color:red;
  font-weight:bolder;
}
```

Định vị tuyệt
đối và ẩn

